

Bản án số: 66/2021/HS-PT
Ngày: 23 - 9 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Vân

Các Thẩm phán: 1/ Bà Trương Thị Liên

2/ Bà Nguyễn Thị Trang Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 105/2021/TLPT-HS ngày 28 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Đinh Hoàng H, Lê Văn V do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2021/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Đinh Hoàng H, sinh năm: 1997 tại Cần Thơ; nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 08/12; con ông Đinh Ngọc T và bà Nguyễn Thị H; anh chị em ruột: có 01 người, sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo Đinh Hoàng H bị bắt tạm giam ngày 28/01/2021 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 01 ngày 06/01/2021.

2. Lê Văn V, sinh năm 1991 tại Cần Thơ; nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm thuê; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 9/12; con ông Lê Văn U và bà Nguyễn Thị Thu H; anh, chị, em ruột: có 06 người, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo Lê Văn V bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Người bị hại: Lâm Thanh D, sinh năm 2003

Nơi cư trú: Khu vực D, phường E, quận G, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 06/11/2020, Lâm Thanh D có điện thoại cho Đinh Hoàng H với nội dung hẹn gặp H ra quán cà phê của ông Nguyễn Văn S thuộc khu vực H, phường E, quận G để nói chuyện. Lúc này H đang ở trại gà của anh Lê Hồ Tam K tại khu vực H, phường E, quận G cùng với Nguyễn Hoàng Q. H cho rằng D còn nhỏ nhưng nói chuyện thách thức nên H chuẩn bị 01 (một) con dao bằng kim loại, chiều dài khoảng 20 (hai mươi) cm rồi dùng băng keo đen quấn lại từ phần cán dao đến lưỡi dao còn chừa lại một đoạn lưỡi dao sắc nhọn có chiều dài khoảng 04 (bốn) cm để vào túi quần, mục đích là tìm D để đánh, rồi H kêu Q chờ đi và nói là đi công chuyện. Trên đường đi, H điện thoại cho Lê Văn V, nói đi với H có công chuyện, V hiểu rằng H kêu V đi đánh nhau nên chuẩn bị một con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 50 (năm mươi) cm bỏ vào cốp xe mô tô Airblade rồi một mình điều khiển, khi đi đến đầu lộ nông trường thuộc khu vực H, phường E, quận G thì gặp Trần Hữu P, V rủ P đi công việc với V nhưng không nói cụ thể là đi đâu, làm gì, P đồng ý đi cùng V.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi đến quán cà phê của ông Nguyễn Văn S thì H bước vào gặp một nhóm người gồm có Lâm Thanh D, Lê Tuấn A, Lê Văn O, Nguyễn Văn K, Trần Văn H, Nguyễn Văn N, Nguyễn Hữu N, Nguyễn Văn B và Đặng Văn Q đang ngồi uống cà phê tại bàn, cặp hông quán của ông S. Lúc này H cầm một con dao đã chuẩn bị trước và hỏi ai là D. Lâm Thanh D đứng dậy trả lời thì H tiến đến đứng đối diện dùng tay trái đánh ngang một cái mạnh vào vùng đầu của D, H tiếp tục dùng dao cầm trên tay phải đâm liên tục từ 03 (ba) đến 04 (bốn) cái vùng dưới hông của D. D chống đỡ và bị H đâm trúng vào vùng đùi trái mặt sau 1/3 giữa đùi trái 01 (một) cái, vùng mông phía sau bên trái 03 (ba) cái. Lê Văn V lúc này từ ngoài lề lộ bước vào, tay trái đẩy vào vùng cổ phía trước của D đẩy D vào vách của quán, tay phải cầm trên tay một cây dao tự chế đã chuẩn bị từ trước chém từ trên xuống một cái làm phần lưỡi dao trúng vào mái tôn của quán. Sau đó, D được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị còn nhóm của H thì bỏ đi khỏi hiện trường.

Kiểm tra dấu vết trên thân thể ngày 17/11/2020 thể hiện Lâm Thanh D có các vết thương gồm:

- Vết 1: Vết sây sát da đã lành không mảy vùng đầu bên trái, kích thước 2x0,2cm, cách đuôi mảy trái 7cm.

- Vết 2: Sưng phù nề mặt sau vùng đầu bên phải (dưới đỉnh chằm phải) kích thước 10x5cm, cách dải tai phải 6cm.

- Vết 3: Vết sây sát rách da đã lành khô mảy vị trí mặt ngoài sau đùi trái, kích thước 1,8x1cm, cách khuỷu chân trái 11cm.

- Vết 4: Vết sây sát da đã lành khô mảy vị trí mông bên trái kích thước 2,5x1,5cm, cách khuỷu chân trái 28cm.

- Vết 5: Vết sây sát rách da đã lành khô mảy vị trí mông trái kích thước 0,9x0,3cm, cách khuỷu chân trái 25cm.

Giấy chứng nhận thương tích số 165 ngày 30/11/2020 của Bệnh viện đa khoa thành phố Cần Thơ – Sở Y tế thành phố Cần Thơ xác định: Vết thương mông, đùi trái kích thước 2x5cm, bờ vết thương sắc gọn, đứt bán phần cơ mông; vết thương khác tại 1/3 trên ngoài đùi trái dài kích thước 2,5cm, sâu kích thước 2cm bờ vết sắc gọn, đứt bán phần cơ rộng ngoài, xây xát vùng trán.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 246/TgT ngày 01/12/2020 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận thương tích của Lâm Thanh D: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04%, tỷ lệ từng vết thương gồm vết thương vùng trán có tỷ lệ là 01%; hai vết thương vùng sau mông trái: vết một có tỷ lệ 01%, vết hai có tỷ lệ 01%, vết thương mặt sau 1/3 giữa đùi trái có tỷ lệ 01%. Thương tích ở vùng trán phù hợp với vết thương do vật tày gây ra, thương tích ở vùng sau mông trái và mặt sau 1/3 giữa đùi trái phù hợp với cơ chế do vật sắc nhọn gây ra.

Ngày 16/11/2020, Lâm Thanh D có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với những người đã đánh gây thương tích cho mình. Ngoài ra, D phát hiện điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Active3 bị vỡ màn hình. D yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự gồm chi phí điều trị, tổn thất tinh thần, giá trị tài sản bị hư hỏng với tổng số tiền 49.090.000 đồng (bốn mươi chín triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).

Sau khi sự việc xảy ra, tại quán của ông Nguyễn Văn S không có bị hư hỏng tài sản nên ông S không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Quá trình điều tra, Đinh Hoàng H khai nhận do bức tức bị hại Lâm Thanh D tuổi đời còn nhỏ mà gọi điện thoại cho mình như thách thức, nên H đã rủ Lê Hoàng Q và gọi điện thoại cho Lê Văn V rủ đi công chuyện, mục đích là đi đánh nhau. Sau khi đến hiện trường H đã dùng tay đánh vào vùng đầu và dao đâm vào vùng đùi trái và mông phía sau bên trái của D gây thương tích, lời khai của H là phù hợp với các vết thương trên cơ thể của D. Lê Văn V cũng có mặt tại hiện trường nhưng V gây thương tích cho D như thế nào thì H không biết, còn Q và P không có tham gia đánh nhau. H không có phân công nhiệm vụ cho từng người, mục đích rủ thêm người đi theo là do H không biết rõ D là ai, có bao nhiêu người và có thể xảy ra đánh nhau nên rủ đồng bọn đi cùng. Đối với hung khí là

con dao bằng kim loại, có chiều dài khoảng 20 (hai mươi) cm dùng gây thương tích cho D đã bỏ mất không tìm được.

Lê Văn V khai nhận khi H rủ đi công chuyện thì biết là đi đánh nhau và đồng ý đi với Đinh Hoàng H. V có chuẩn bị hung khí là một con dao bằng kim loại, dài khoảng 50 (năm mươi) cm bỏ vào cốp xe, trên đường từ nhà đi đến đầu lộ nông trường thì gặp và rủ Trần Hữu P đi cùng nhưng không nói là đi đánh nhau. Sau đó, P điều khiển xe mô tô chở V đến hiện trường. Tại đây, V nhìn thấy H đang đứng bên trong quán, V mở cốp xe lấy ra một con dao đã chuẩn bị từ trước bước vào đứng đối diện với bị hại Lâm Thanh D dùng tay trái đẩy vào vùng ngực phía sát cổ phía trước của D, tay phải cầm con dao chém từ trên xuống trúng vào vách tôn của quán, V xác định chém không trúng vào cơ thể của bị hại Lâm Thanh D, được mọi người can ngăn V ra về. Trên đường về, V đã ném con dao xuống cầu số 01, thuộc ấp 1, xã B, huyện C, thành phố Cần Thơ đến nay chưa tìm được.

Nguyễn Hoàng Q và Trần Hữu P khai nhận có điều khiển xe mô tô chở H và V đến hiện trường vụ án, khi đi thì Q và P không hỏi đi đâu, làm gì, không biết trước là đi đánh nhau. Khi xảy ra vụ án, khi đến trước quán của ông Nguyễn Văn S, P nhìn thấy V mở cốp xe lấy ra một con dao tự chế đi vào quán, biết V sẽ tham gia đánh nhau, nên bỏ ra về trước. Trong quá trình H và V gây thương tích cho bị hại thì Q có can ngăn H.

Đối với hành vi Cố ý gây thương tích: bị hại Lâm Thanh D bị Đinh Hoàng H cùng với Lê Văn V dùng hung khí nguy hiểm gây ra thương tích 04% (bốn phần trăm) và D có đơn yêu cầu xử lý hình sự. Đinh Hoàng H với vai trò là người tổ chức và trực tiếp thực hiện hành vi, Lê Văn V với vai trò đồng phạm, đồng ý cùng đi với H và trực tiếp thực hiện hành vi nên đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đinh Hoàng H và Lê Văn V về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Hoàng Q và Trần Hữu P do không biết việc H rủ đi đâu, làm gì, khi đến hiện trường thì không tham gia đánh nhau mà can ngăn đối với H nên không đủ cơ sở để truy cứu với vai trò đồng phạm giúp sức về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi làm hư hỏng tài sản: căn cứ Kết luận định giá tài sản số 61/KL-HĐĐGTS, ngày 31/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Ô Môn kết luận: Một màn hình bị hư hỏng của chiếc điện thoại di động Vsmart active3, màu tím, IMEI1: 353442111449598, IMEI2: 353442111449606 vào thời điểm xảy ra vụ án ngày 06/11/2020, có giá trị là 1.000.000 đồng (một triệu đồng), do không xác định được ai là người gây ra thiệt hại và giá trị tài sản bị hư hỏng dưới 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) nên không đủ cơ sở truy cứu về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản theo khoản 1 điều 178 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng:

- 01 (một) con dao bằng kim loại kích thước (16 x 1,2) cm, bên ngoài cán dao đến phần lưỡi dao có quấn băng keo màu đen, phần lưỡi dao sắc nhọn còn lại dài 1,5 cm (vật tương đồng với hung khí do Đinh Hoàng H giao nộp).

- 01 (một) điện thoại di động Vsmart active3, màu tím, IMEI: 353442111449598, IMEL2: 353442111449606, bị bể màn hình.

Về trách nhiệm dân sự:

- Lâm Thanh D yêu cầu bồi thường thiệt hại tổng số tiền 49.090.000 đồng (bốn mươi chín triệu không trăm chín mươi nghìn đồng), H đã tự nguyện giao nộp số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) và V giao nộp 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) để khắc phục một phần hậu quả.

- Nguyễn Văn S có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản nên không xem xét giải quyết.

Tại bản án số 37/2021/HS-ST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn đã quyết định:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Đinh Hoàng H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Văn V 09 (chín) tháng tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Đinh Hoàng H, Lê Văn V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 23/6/2021, người bị hại Lâm Thanh D (có người giám hộ là ông Lâm Văn D) có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi tố.

Ngày 06/9/2021, bị cáo Đinh Hoàng H có đơn xin rút lại toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lê Văn V vẫn giữ yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Đinh Hoàng H trình bày mặc dù đã rút yêu cầu kháng cáo nhưng vẫn xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Các bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm gây tổn hại sức khỏe cho người bị

hại với tỷ lệ thương tật 4%, người bị hại có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm người bị hại có đơn rút yêu cầu khởi tố nên đề nghị căn cứ khoản 2 Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự Hủy án sơ thẩm và đình chỉ vụ án đối với phần tội danh và hình phạt đã tuyên đối với các bị cáo. Đối với phần trách nhiệm dân sự và phần xử lý vật chứng do không có kháng cáo, kháng nghị nên đã phát sinh hiệu lực pháp luật; đề nghị giữ y bản án sơ thẩm về các phần này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do bức tức người bị hại tuổi đời còn nhỏ nhưng lại gọi điện cho mình với thái độ thách thức nên Đinh Hoàng H đã rủ Lê Văn V đi công việc, nhưng nhằm mục đích đánh nhau. V hiểu ý của H nên khi đi có chuẩn bị hung khí là 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 50cm (bỏ vào cốp xe); khi đến nơi, H và V đánh người bị hại bằng tay và cùng dùng dao gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể theo kết luận giám định pháp y là 04%; hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào đơn yêu cầu khởi tố của người bị hại Lâm Thanh D, các chứng cứ đã được thu thập và kết quả giám định thương tích. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Đinh Hoàng H và Lê Văn V phạm tội cố ý gây thương tích là đúng pháp luật.

[2] Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, người bị hại có đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi tố. Ở giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo Đinh Hoàng H có đơn rút yêu cầu kháng cáo, Xét thấy:

[2.1] Theo quy định tại khoản 2 Điều 155 của Bộ luật Tố tụng hình sự thì: “Trường hợp người đã yêu cầu khởi tố rút yêu cầu thì vụ án phải được đình chỉ, trừ trường hợp có căn cứ xác định người đã yêu cầu rút yêu cầu khởi tố trái với ý muốn của họ do bị ép buộc, cưỡng bức thì tuy người đã yêu cầu khởi tố rút yêu cầu, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án vẫn tiếp tục tiến hành tố tụng đối với vụ án” và Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 không giới hạn về thời điểm mà người đã yêu cầu khởi tố rút yêu cầu. Đơn rút yêu cầu khởi tố ngày 23/6/2021 có chữ ký của người bị hại Lâm Thanh D và người đại diện theo pháp luật của người bị hại là ông Lâm Văn D được lập sau khi xét xử sơ thẩm, có xác nhận của Công an phường E, quận G cho thấy việc rút yêu cầu khởi tố của người bị hại là tự nguyện nên việc Hủy án sơ thẩm và đình chỉ vụ án là phù hợp với quy định đã nêu trên.

[2.2] Tuy nhiên, khi xét xử sơ thẩm ngoài việc quyết định về Tội danh và hình phạt đối với các bị cáo; Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng, các phần này của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị nên đã phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn

kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 240 Bộ luật Tố tụng hình sự. Mặc khác, việc các bị cáo gây tổn hại sức khỏe cho người bị hại là có thật nên phải có trách nhiệm bồi thường vì vậy nếu hủy toàn bộ bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án sẽ không giải quyết dứt điểm vụ án này nên thống nhất với đề nghị của kiểm sát viên chỉ hủy án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết đối với phần tội danh và hình phạt đã tuyên đối với các bị cáo. Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét lại.

[3] Việc hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án là do người đã yêu cầu khởi tố vụ án hình sự rút yêu cầu, không phải do lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm.

[4] Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 155; Điều 328; Điều 359 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 584; Điều 590 của Bộ luật dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Hủy phần quyết định về tội danh và hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2021/HS-ST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn và Đình chỉ vụ án.

Trả tự do cho bị cáo Đinh Hoàng H tại phiên tòa.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Buộc Đinh Hoàng H, Lê Văn V phải liên đới bồi thường cho anh Lâm Thanh D số tiền 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng), trong đó H phải bồi thường 10.000.000đồng, V phải bồi thường 10.000.000đồng; khấu trừ số tiền 7.000.000đồng H và V đã nộp vào số tiền phải có trách nhiệm bồi thường, H và V còn phải liên đới bồi thường cho D 13.000.000đồng (mười ba triệu đồng).

3/ Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại kích thước 16cm x1,2cm, bên ngoài cán dao đến phần lưỡi dao có quấn băng keo màu đen, phần lưỡi dao sắc nhọn còn lại dài 1,5cm (vật tương đồng với hung khí do Đinh Hoàng H giao nộp).

- Trả lại cho Lâm Thanh D 01 (một) điện thoại di động Vsmart active3 màu tím, IMEL1: 353442111449598, IMEL2: 353442111449606, bị vỡ màn hình.

4/ Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 500.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Cần Thơ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan tổ tụng quận Ô Môn;
- Bị cáo; người TGGT;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Bích Vân